

Số: 2239 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 24 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 3844/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất ở cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 79/TTr-HĐBT ngày 22/5/2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 715/TTr-STNMT ngày 21/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) phần diện tích nằm trong ranh giới GPMB là **33.224.338 đồng** (Ba mươi ba triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, ba trăm ba mươi tám đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 32.572.880 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 651.458 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)

2. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) phần diện tích nằm ngoài ranh giới GPMB là **48.000.710 đồng** (Bốn mươi tám triệu, bảy trăm mười đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 47.059.520 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 941.190 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này)

* Nguồn vốn chi trả: Vốn ứng trước của Công ty TNHH Nông Trại Xanh.

Phần diện tích 159,2m² thu hồi đất nông nghiệp nằm ngoài ranh giới quy hoạch của dự án nêu trên, giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh bàn giao cho UBND xã Phước Lộc quản lý và không được tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi phần đất này.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục số 01

BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN CÓ MỒ MẢ, VẬT KIẾN TRÚC NẪM TRONG RANH GIỚI GPMB DỰ ÁN KHU KHO BÃI, DỊCH VỤ, LOGISTICS (KB-DV 04) TẠI LÔ KB-DV 04, QUỐC LỘ 19 MỚI, XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị BT, HT VKT (đồng)	Mộ có xác chưa phân hủy (đồng)	Giá trị BT, HT bổ sung (đồng)
1	Đào Văn Hà	Thôn Vinh Thạnh 2, xã Phước Lộc	19.350.880		19.350.880
2	Phạm Văn Hoàng	Thôn Vinh Thạnh 2, xã Phước Lộc	337.000		337.000
3	Trần Quang Duy	Thôn Vinh Thạnh 2, xã Phước Lộc	1.011.000	5.600.000	6.611.000
4	Cao Quyền	Thôn Vinh Thạnh 2, xã Phước Lộc	674.000	5.600.000	6.274.000
I	Tổng giá trị BT, HT				32.572.880
II	Chi phí phục vụ GPMB 2%				651.458
III	Tổng cộng: (I)+ (II)				33.224.338

